



LỊCH THI HỌC KỲ HK1 (2022-2023)
CƠ SỞ 1 (THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH)

STT	Lớp học	Lớp dự kiến	Mã LHP	Khoa chủ quản	Sĩ số	Sĩ Số TT	Từ sĩ số	Môn thi	Thứ	Tiết thi	Ngày thi	Thời gian thi	Hình thức thi	Lần	Loại thi	Phòng Thi	Giảng viên coi thi 01	Giảng viên coi thi 02	Giảng viên coi thi 03	Giảng viên coi thi 04	Ghi Chú
1	CHQLMT12A1	CHQLMT12A1	700301610201	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	5	5		Quản lý tổng hợp lưu vực sông và vùng đới bờ	7	13 → 14	04/03/2023	60p	Tự luận		Thi cuối kỳ		GV Lê Việt Thắng				
2	CHQLMT12A1	CHQLMT12A1	700301611801	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	5	5		Kiểm soát ô nhiễm không khí trong nhà	7	13 → 14	18/02/2023		Tự luận		Thi cuối kỳ	B2.02 (CLC)	GV Nguyễn Chí Hiếu				
3	CHQLMT11A	CHQLMT11A	700300503901	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	7	7		Quan trắc và đánh giá chất lượng môi trường	7	4 → 6	31/12/2022	90p	Tự luận		Thi cuối kỳ	B2.01 (CLC)	GV Trần Mai Liên				
4	DHQLDD18D	DHQLDD18D	420301327304	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	89	70	1-45	Địa chất và địa mạo	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	D10.02	GV Lê Thị Thủy Trang	GV Nguyễn Khánh Hoàng			
5	DHQLDD18A	DHQLDD18A	420301327301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	96	78	1-48	Địa chất và địa mạo	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X11.04	GV Đồng Phú Hào	GV Trần Thị Hiền			
6	DHQLDD18B	DHQLDD18B	420301327302	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	96	78	1-47	Địa chất và địa mạo	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X10.01	GV Cù Huy Đức	GV Đỗ Doãn Dung			
7	DHQLDD18C	DHQLDD18C	420301327303	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	95	71	1-47	Địa chất và địa mạo	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X13.05	GV Cao Thị Thủy Nga	GV Lê Bá Long			
8	DHQLDD18C	DHQLDD18C	420301327303	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	95	71	48-95	Địa chất và địa mạo	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X13.09	GV Bùi Thị Ngọc Phương	GV Đặng Thị Bích Hồng			
9	DHQLDD18B	DHQLDD18B	420301327302	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	96	78	48-95	Địa chất và địa mạo	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X12.07	GV Trần Trí Dũng	GV Võ Đình Long			
10	DHQLDD18A	DHQLDD18A	420301327301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	96	78	49-96	Địa chất và địa mạo	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X11.06	GV Trần Mai Liên	GV Trần Bích Thủy			
11	DHQLDD18D	DHQLDD18D	420301327304	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	89	70	46-89	Địa chất và địa mạo	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	D10.03	GV Nguyễn Thị Hằng	GV Nguyễn Chí Hiếu			
12	DHMT18A	DHMT18A	420301428901	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	50	45	1-25	Nhập môn Công nghệ kỹ thuật môi trường	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V8.02	GV Ngô Xuân Huy	GV Vũ Đình Khang			
13	DHMT18A	DHMT18A	420301428901	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	50	45	26-50	Nhập môn Công nghệ kỹ thuật môi trường	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V8.03	GV Cao Thu Thủy	GV Lương Văn Việt			
14	DHQLMT18K_GL_DHQLMT18A_STH	DHQLMT18A	420300075301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	87	84	1-42	Sinh thái học	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X10.05	GV Nguyễn Văn Phương	GV Lê Hồng Thía			
15	DHQLMT18K_GL_DHQLMT18A_STH	DHQLMT18A	420300075301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	87	84	43-87	Sinh thái học	4	4 → 6	28/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X10.06	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo	GV Trần Thị Tường Vân			
16	DHNLT16A	DHNLT16A	420301406801	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	22	41	1-22	Cơ học lưu chất ứng dụng	5	4 → 6	22/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X13.07	GV Cao Xuân Thắng	GV Lê Nhất Thống			
17	DHNLT16A	DHNLT16A	420301406801	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	23	41	23-45	Cơ học lưu chất ứng dụng	5	4 → 6	22/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X13.08	GV Phạm Văn Hưng	GV Trần Hoài Đức			
18	CHQLMT11A	CHQLMT11A	700300504101	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	7	7		Sinh thái môi trường ứng dụng	8	7 → 9	18/12/2022	90p	Tự luận		Thi cuối kỳ	B2.03 (CLC)	GV Lê Hồng Thía				
19	DHNLT16A	DHNLT16A	420301406701	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	22	41	1-22	Nhiệt động lực học	6	11 → 12	16/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X11.01	GV Nguyễn Hoài Thương	GV Võ Tấn Lộc			
20	DHNLT16A	DHNLT16A	420301406701	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	23	41	23-45	Nhiệt động lực học	6	11 → 12	16/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	X11.02	GV Vũ Hoàng Hải	GV Lê Ngọc Hội			
21	DHMT16A	DHMT16A	420300150302	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	48	44	1-24	Cơ sở khoa học môi trường	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V6.01	GV Nguyễn Chí Hiếu	GV Lê Huệ Hương			
22	DHMT16A	DHMT16A	420300150302	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	48	44	35-48	Cơ sở khoa học môi trường	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V6.02	GV Trần Thị Hiền	GV Cao Thu Thủy			

23	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420301328204	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	59	54	1-28	Tài nguyên và phân loại đất	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.07	GV Trần Mai Liên	GV Trần Thị Tường Vân				
24	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420301328201	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	73	1-38	Tài nguyên và phân loại đất	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.01	GV Nguyễn Thanh Bình	GV Huỳnh Công Lực				
25	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420301328202	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	65	61	1-32	Tài nguyên và phân loại đất	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.03	GV Đinh Đại Gái	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo				
26	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420301328203	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	64	63	1-32	Tài nguyên và phân loại đất	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.05	GV Lê Bá Long	GV Lê Thị Thủy Trang				
27	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420301328203	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	64	63	33-64	Tài nguyên và phân loại đất	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.06	GV Đồng Phú Hào	GV Bùi Thị Ngọc Phương				
28	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420301328202	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	65	61	33-65	Tài nguyên và phân loại đất	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.04	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Đỗ Doãn Dung				
29	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420301328201	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	73	39-76	Tài nguyên và phân loại đất	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.02	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Nguyễn Xuân Tông				
30	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420301328204	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	59	54	29-59	Tài nguyên và phân loại đất	5	4 → 6	15/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.08	GV Ngô Xuân Huy	GV Nguyễn Văn Phương				
31	DHMT16A	DHMT16A	420300328602	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	47	44	1-26	An toàn sức khỏe môi trường	4	4 → 6	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.04	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Đỗ Doãn Dung				
32	DHMT16A	DHMT16A	420300328602	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	47	44	27-47	An toàn sức khỏe môi trường	4	4 → 6	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.05	GV Trần Trí Dũng	GV Lê Bá Long				
33	DHQLMT15A	DHQLMT15A	420300387601	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	28	17	1-28	Quản lý môi trường công nghiệp và đô thị	4	7 → 9	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.03	GV Nguyễn Thị Hằng	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc				
34	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420300387603	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	54	53	1-27	Quản lý môi trường công nghiệp và đô thị	4	7 → 9	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.04	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Bùi Thị Ngọc Phương				
35	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420300387604	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	60	58	1-30	Quản lý môi trường công nghiệp và đô thị	4	7 → 9	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.06	GV Lê Việt Thắng	GV Nguyễn Hoàng Mỹ				
36	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420300387603	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	54	53	28-54	Quản lý môi trường công nghiệp và đô thị	4	7 → 9	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.05	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Nguyễn Xuân Tông				
37	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420300387604	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	60	58	31-60	Quản lý môi trường công nghiệp và đô thị	4	7 → 9	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.07	GV Nguyễn Văn Phương	GV Lê Thị Thủy Trang				
38	DHQLDD16B	DHQLDD16B_N 1	420300339704	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	79	1-26	Sinh thái cảnh quan	4	4 → 6	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.01B	GV Đồng Phú Hào	GV Nguyễn Khánh Hoàng				
39	DHQLDD16B	DHQLDD16B_N 2	420300339705	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	75	1-26	Sinh thái cảnh quan	4	4 → 6	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.01	GV Nguyễn Thị Ngọc	GV Huỳnh Công Lực				
40	DHQLDD16B	DHQLDD16B_N 1	420300339704	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	79	27-54	Sinh thái cảnh quan	4	4 → 6	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.02	GV Trần Mai Liên	GV Nguyễn Văn Phương				
41	DHQLDD16B	DHQLDD16B_N 2	420300339705	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	75	27-54	Sinh thái cảnh quan	4	4 → 6	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.02	GV Lê Thị Thủy Trang	GV Ngô Xuân Huy				
42	DHQLDD16B	DHQLDD16B_N 2	420300339705	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	75	55-80	Sinh thái cảnh quan	4	4 → 6	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.03	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Vũ Đình Khang				
43	DHQLDD16B	DHQLDD16B_N 1	420300339704	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	79	55-80	Sinh thái cảnh quan	4	4 → 6	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.03	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo	GV Cao Thu Thủy				
44	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420301328101	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	60	1-38	Sinh vật đất	4	10 → 12	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.01	GV Nguyễn Hoàng Mỹ	GV Nguyễn Thị Hằng				
45	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420301328104	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	57	46	1-28	Sinh vật đất	4	10 → 12	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.01	GV Nguyễn Văn Phương	GV Lê Thị Thủy Trang				
46	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420301328102	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	65	56	1-32	Sinh vật đất	4	10 → 12	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.03	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Bùi Thị Ngọc Phương				

47	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420301328103	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	64	53	1-32	Sinh vật đất	4	10 → 12	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.05	GV Trần Thị Hiền	GV Nguyễn Chí Hiếu			
48	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420301328103	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	64	53	33-64	Sinh vật đất	4	10 → 12	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.06	GV Trần Trí Dũng	GV Võ Đình Long			
49	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420301328102	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	65	56	33-65	Sinh vật đất	4	10 → 12	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.04	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Nguyễn Xuân Tông			
50	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420301328104	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	57	46	29-57	Sinh vật đất	4	10 → 12	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.02	GV Trần Mai Liên	GV Trần Thị Tường Vân			
51	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420301328101	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	60	39-76	Sinh vật đất	4	10 → 12	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.02	GV Ngô Xuân Huy	GV Vũ Đình Khang			
52	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301328301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	70	68	1-35	Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai	4	1 → 3	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.05	GV Huỳnh Công Lực	GV Nguyễn Thị Ngọc			
53	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301328302	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	55	53	1-27	Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai	4	1 → 3	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.03	GV Trần Mai Liên	GV Nguyễn Văn Phương			
54	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301328302	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	55	53	28-55	Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai	4	1 → 3	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.04	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Vũ Đình Khang			
55	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301328301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	70	68	36-70	Tin học ứng dụng trong quản lý đất đai	4	1 → 3	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.06	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Lê Thị Thủy Trang			
56	VSM_T_DHMT14_GL_420301429001	DHMT17A	420301429001	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	51	42	1-25	Vì sinh môi trường	4	1 → 3	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.01	GV Nguyễn Khánh Hoàng	GV Đồng Phú Hào			
57	VSM_T_DHMT14_GL_420301429001	DHMT17A	420301429001	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	51	42	26-51	Vì sinh môi trường	4	1 → 3	14/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.02	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo	GV Cao Thu Thủy			
58	DHMT15A	DHMT15A	420300119101	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	32	21	1-32	Cải tạo và xử lý ô nhiễm đất	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.01B	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Nguyễn Văn Phương			
59	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420300150303	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	71	1-38	Cơ sở khoa học môi trường	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.04	GV Trần Thị Thu Thủy	GV Lê Huệ Hương			
60	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420300150304	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	63	60	1-32	Cơ sở khoa học môi trường	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.01	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Trần Thị Tường Vân			
61	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420300150305	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	61	58	1-30	Cơ sở khoa học môi trường	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.03	GV Trần Mai Liên	GV Cao Thị Thủy Nga			
62	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420300150306	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	60	55	1-30	Cơ sở khoa học môi trường	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.05	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Nguyễn Chí Hiếu			
63	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420300150303	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	71	39-76	Cơ sở khoa học môi trường	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.05	GV Đồng Phú Hào	GV Trần Bích Thủy			
64	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420300150304	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	63	60	33-63	Cơ sở khoa học môi trường	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.02	GV Bùi Thị Ngọc Phương	GV Lê Thị Thủy Trang			
65	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420300150305	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	61	58	31-61	Cơ sở khoa học môi trường	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.04	GV Trần Thị Hiền	GV Đỗ Đoãn Dung			
66	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420300150306	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	60	55	31-60	Cơ sở khoa học môi trường	3	1 → 3	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.06	GV Ngô Xuân Huy	GV Vũ Đình Khang			
67	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301328801	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	65	57	1-33	Đánh giá thích nghi đất đai	3	7 → 9	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.01B	GV Huỳnh Công Lực	GV Đỗ Đoãn Dung			
68	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301328802	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	49	47	1-25	Đánh giá thích nghi đất đai	3	7 → 9	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.03	GV Nguyễn Thanh Bình	GV Nguyễn Thị Ngọc			
69	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301328802	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	49	47	26-49	Đánh giá thích nghi đất đai	3	7 → 9	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.04	GV Ngô Xuân Huy	GV Nguyễn Văn Phương			
70	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301328801	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	65	57	34-65	Đánh giá thích nghi đất đai	3	7 → 9	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.02	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Trần Thị Hiền			

71	DHQLMT16A	DHQLMT16A	420300156901	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	69	68	1-39	Hệ thống thông tin địa lý và viễn thám (GIS & RS)	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.03	GV Lương Văn Việt	GV Lê Huệ Hương			
72	DHQLMT16A	DHQLMT16A	420300156901	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	69	68	40-69	Hệ thống thông tin địa lý và viễn thám (GIS & RS)	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.04	GV Trần Thị Hiền	GV Đỗ Doãn Dung			
73	DHQLMT15A	DHQLMT15A	420300349701	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	22	13	1-22	Kiểm soát ô nhiễm không khí	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.06	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Nguyễn Văn Phương			
74	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301328701	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	68	66	1-34	Kinh tế đất	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.01B	GV Trần Thị Thu Thủy	GV Nguyễn Thanh Bình			
75	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301328702	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	55	52	1-27	Kinh tế đất	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.03	GV Nguyễn Thị Ngọc	GV Trần Mai Liên			
76	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301328701	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	68	66	35-68	Kinh tế đất	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.02	GV Huỳnh Công Lực	GV Đỗ Doãn Dung			
77	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301328702	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	55	52	28-55	Kinh tế đất	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.04	GV Ngô Xuân Huy	GV Nguyễn Văn Phương			
78	DHQLMT16A	DHQLMT16A	420300121601	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	70	67	1-35	Kinh tế và kiểm toán môi trường	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.01	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Trần Thị Hiền			
79	DHQLMT16A	DHQLMT16A	420300121601	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	70	67	36-70	Kinh tế và kiểm toán môi trường	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.02	GV Lê Thị Thủy Trang	GV Lương Văn Việt			
80	DHMT16A	DHMT16A	420300352301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	47	43	1-28	Kỹ thuật thông gió và không chế tiếng ồn	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.01	GV Trần Thị Tường Vân	GV Trần Thị Ngọc Diệu			
81	DHMT16A	DHMT16A	420300352301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	47	43	29-47	Kỹ thuật thông gió và không chế tiếng ồn	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.02	GV Bùi Thị Ngọc Phương	GV Lê Thị Thủy Trang			
82	DHQL14_GL420301429502_PTM T_DHQL17	DHQLMT17A	420301429502	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	69	60	1-35	Phân tích môi trường	3	7 → 9	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.01	GV Nguyễn Xuân Tông	GV Nguyễn Thị Hằng			
83	PTMT_DHMT13_GL_420301429501	DHMT16A	420301429501	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	48	33	1-24	Phân tích môi trường	3	7 → 9	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.05	GV Trần Mai Liên	GV Trần Thị Ngọc Diệu			
84	PTMT_DHMT13_GL_420301429501	DHMT16A	420301429501	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	48	33	25-48	Phân tích môi trường	3	7 → 9	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.06	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Cao Thị Thủy Nga			
85	DHQL14_GL420301429502_PTM T_DHQL17	DHQLMT17A	420301429502	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	69	60	36-69	Phân tích môi trường	3	7 → 9	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.02	GV Lê Thị Thủy Trang	GV Lương Văn Việt			
86	DHQLDD15A	DHQLDD15A	420301331001	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	62	18	1-31	Quản lý hồ sơ địa chính	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.03	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc			
87	DHQLDD15A	DHQLDD15A	420301331001	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	62	18	32-62	Quản lý hồ sơ địa chính	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.04	GV Ngô Xuân Huy	GV Vũ Đình Khang			
88	DHQLMT17A	DHQLMT17A	420300163703	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	55	51	1-27	Quản lý môi trường	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.01	GV Võ Đình Long	GV Nguyễn Chí Hiếu			
89	DHKTTN17A	DHKTTN17A	420300163701	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	22	21	1-22	Quản lý môi trường	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.05	GV Đồng Phú Hào	GV Trần Bích Thủy			
90	DHQLMT17A	DHQLMT17A	420300163703	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	55	51	28-55	Quản lý môi trường	3	4 → 6	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.02	GV Trần Mai Liên	GV Cao Thị Thủy Nga			
91	DHQLDD15A	DHQLDD15A	420301330601	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	63	19	1-31	Quy hoạch đô thị và khu dân cư	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.03	GV Nguyễn Thị Hằng	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc			
92	DHQLDD15A	DHQLDD15A	420301330601	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	63	19	32-63	Quy hoạch đô thị và khu dân cư	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.04	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Cao Thị Thủy Nga			
93	DHMT15A	DHMT15A	420300091001	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	57	30	1-27	Sản xuất sạch hơn	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.05	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Nguyễn Xuân Tông			
94	DHMT15A	DHMT15A	420300091001	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	57	30	28-57	Sản xuất sạch hơn	3	10 → 12	13/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.06	GV Lê Huệ Hương	GV Vũ Đình Khang			

95	DHQLMT17A	DHQLMT17A	420300179902	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	63	54	1-31	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.01B	GV Huỳnh Công Lực	GV Trần Thị Ngọc Diệu			
96	DHQLMT17A	DHQLMT17A	420300179902	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	63	54	32-63	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.02	GV Trần Thị Hiền	GV Lương Văn Việt			
97	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420301327801	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	77	71	1-33	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.01	GV Đồng Phú Hào	GV Nguyễn Chí Hiếu			
98	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420301327802	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	64	61	1-32	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.03	GV Đinh Đại Gái	GV Đỗ Doãn Dung			
99	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420301327803	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	64	61	1-32	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.05	GV Nguyễn Khánh Hoàng	GV Lê Huệ Hương			
100	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420301327804	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	60	55	1-30	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.01	GV Võ Đình Long	GV Nguyễn Thị Ngọc			
101	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420301327801	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	77	71	34-77	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.02	GV Cao Thu Thủy	GV Trần Bích Thủy			
102	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420301327802	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	64	61	33-64	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.04	GV Lê Bá Long	GV Nguyễn Văn Phương			
103	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420301327803	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	64	61	33-64	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.06	GV Lê Việt Thắng	GV Trần Thị Tường Vân			
104	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420301327804	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	60	55	31-60	Bản đồ học	2	7 → 9	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.02	GV Trần Mai Liên	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo			
105	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301329101	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	67	63	1-38	Đăng ký đất đai và bất động sản	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.03	GV Trần Thị Hiền	GV Lương Văn Việt			
106	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301329102	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	57	55	1-28	Đăng ký đất đai và bất động sản	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.05	GV Bùi Thị Ngọc Phương	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc			
107	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301329101	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	67	63	39-67	Đăng ký đất đai và bất động sản	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.04	GV Cao Thu Thủy	GV Trần Bích Thủy			
108	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301329102	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	57	55	29-57	Đăng ký đất đai và bất động sản	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.06	GV Đồng Phú Hào	GV Nguyễn Chí Hiếu			
109	DHMT15A	DHMT15A	420300250401	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	30	19	1-30	Đánh giá rủi ro môi trường	2	1 → 3	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.03	GV Cao Thị Thủy Nga	GV Nguyễn Thị Lan Bình			
110	DHQLMT15A	DHQLMT15A	420300398501	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	25	14	1-25	Đánh giá rủi ro môi trường	2	1 → 3	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.03	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Bùi Thị Ngọc Phương			
111	DHQLDD15A	DHQLDD15A	420301330901	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	62	18	1-31	Định giá đất và bất động sản	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.07	GV Nguyễn Khánh Hoàng	GV Lê Huệ Hương			
112	DHQLDD15A	DHQLDD15A	420301330901	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	62	18	32-61	Định giá đất và bất động sản	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.08	GV Lê Việt Thắng	GV Trần Thị Tường Vân			
113	DHQLMT16A	DHQLMT16A	420300086002	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	67	65	1-33	Đọc học	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.01B	GV Nguyễn Xuân Tông	GV Nguyễn Thanh Bình			
114	DHMT17A	DHMT17A	420300086001	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	33	31	1-33	Đọc học	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.05	GV Nguyễn Văn Phương	GV Cao Thị Thủy Nga			
115	DHQLMT16A	DHQLMT16A	420300086002	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	67	65	34-67	Đọc học	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.02	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Bùi Thị Ngọc Phương			
116	DHQLDD15A	DHQLDD15A	420301330501	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	68	24	1-34	Hệ thống thông tin đất đai	2	1 → 3	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.04	GV Lê Thị Thủy Trang	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc			
117	DHQLDD15A	DHQLDD15A	420301330501	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	68	24	35-68	Hệ thống thông tin đất đai	2	1 → 3	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.05	GV Vũ Đình Khang	GV Huỳnh Công Lực			
118	DHQLMT16A	DHQLMT16A	420300153301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	74	55	1-37	Kỹ thuật môi trường	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.01	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Huỳnh Công Lực			

119	DHQLMT16A	DHQLMT16A	420300153301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	74	55	38-74	Kỹ thuật môi trường	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.02	GV Võ Đình Long	GV Nguyễn Thị Ngọc				
120	DHMT16A	DHMT16A	420300336101	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	48	45	1-29	Kỹ thuật xử lý chất thải rắn	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.03	GV Lê Hùng Anh	GV Nguyễn Thị Lan Bình				
121	DHMT16A	DHMT16A	420300336101	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	48	45	30-48	Kỹ thuật xử lý chất thải rắn	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A2.04	GV Trần Trí Dũng	GV Lê Thị Thủy Trang				
122	DHMT16A	DHMT16A	420300341301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	47	41	1-23	Kỹ thuật xử lý nước cấp	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.01	GV Cao Thị Thủy Nga	GV Lê Bá Long				
123	DHMT16A	DHMT16A	420300341301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	47	41	24-47	Kỹ thuật xử lý nước cấp	2	10 → 12	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A4.02	GV Trần Mai Liên	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo				
124	DHQLMT15A	DHQLMT15A	420300121501	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	30	19	1-30	Quản lý tài nguyên rừng và đa dạng sinh học	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A1.03	GV Lê Hồng Thía	GV Nguyễn Thị Hàng				
125	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301328401	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	68	66	1-34	Thông kê, kiểm kê đất đai	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.01	GV Lê Bá Long	GV Nguyễn Hoàng Mỹ				
126	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301328402	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	55	53	1-27	Thông kê, kiểm kê đất đai	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.03	GV Cù Huy Đức	GV Ngô Xuân Huy				
127	DHQLDD16A	DHQLDD16A	420301328401	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	68	66	35-68	Thông kê, kiểm kê đất đai	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.02	GV Vũ Đình Khang	GV Huỳnh Công Lực				
128	DHQLDD16B	DHQLDD16B	420301328402	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	55	53	28-55	Thông kê, kiểm kê đất đai	2	4 → 6	12/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	A3.04	GV Đình Đại Gái	GV Đỗ Đoàn Dung				
129	DHCDT17ATT	DHCDT17ATT	422000387773	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	49	45	1-28	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.05	GV Ngô Xuân Huy	GV Trần Thị Thu Thủy				
130	DHTN17CTT	DHTN17CTT	422000387718	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	46	46	1-23	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.01	GV Lê Việt Thắng	GV Lê Thị Thủy Trang				
131	DHTH17ATT	DHTH17ATT	422000387731	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	46	45	1-23	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.01	GV Lê Huệ Hương	GV Cao Thu Thủy				
132	DHQT17BTT	DHQT17BTT_N1	422000387752	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	46	46	1-23	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.05	GV Trần Bích Thủy	GV Nguyễn Xuân Tông				
133	DHTN17BTT	DHTN17BTT	422000387719	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	41	1-23	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.03	GV Lê Bá Long	GV Võ Đình Long				
134	DHQT17ATT	DHQT17ATT	422000387753	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	42	1-23	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.01	GV Trần Thị Hiền	GV Nguyễn Khánh Hoàng				
135	DHMK17ATT	DHMK17ATT	422000387764	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	43	1-23	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.03	GV Cao Thị Thủy Nga	GV Nguyễn Văn Phương				
136	DHSH17ATT	DHSH17ATT	422000387732	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	42	1-22	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.03	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Cù Huy Đức				
137	DHTH17BTT	DHTH17BTT_N1	422000387730	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	44	1-22	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.05	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Bùi Thị Ngọc Phương				
138	DHTH17BTT	DHTH17BTT_N1	422000387730	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	44	23-44	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.06	GV Nguyễn Chí Hiếu	GV Trần Thị Tường Vân				
139	DHTN17BTT	DHTN17BTT	422000387719	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	41	24-45	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.04	GV Vũ Đình Khang	GV Nguyễn Thị Ngọc				
140	DHMK17ATT	DHMK17ATT	422000387764	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	43	24-45	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.04	GV Nguyễn Hoàng Mỹ	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo				
141	DHQT17ATT	DHQT17ATT	422000387753	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	42	24-45	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.02	GV Trần Trí Dũng	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc				
142	DHQT17BTT	DHQT17BTT_N1	422000387752	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	46	46	24-46	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.06	GV Huỳnh Công Lực	GV Lương Văn Việt				

143	DHTH17ATT	DHTH17ATT	422000387731	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	46	45	24-46	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.02	GV Nguyễn Thị Kiều Diễm	GV Nguyễn Thị Hằng				
144	DHTN17CTT	DHTN17CTT	422000387718	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	46	46	24-46	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.02	GV Đinh Đại Gái	GV Đồng Phú Hảo				
145	DHCDT17ATT	DHCDT17ATT	422000387773	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	49	45	29-49	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.06	GV Lê Hồng Thía	GV Đỗ Doãn Dung				
146	DHSH17ATT	DHSH17ATT	422000387732	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	42	23-44	Môi trường và con người	8	4 → 6	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.04	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Trần Mai Liên				
147	DHCK17CTT	DHCK17CTT	422000387768	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	43	42	1-22	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.05	GV Vũ Đình Khang	GV Huỳnh Công Lực				
148	DHKQ17LK_GL_422000387701 - DHMK17ATT	DHMK17ATT	422000387701	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	46	43	1-23	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.01	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc	GV Trần Thị Tường Vân				
149	DHMK17CTT	DHMK17CTT	422000387762	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	44	1-23	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.01	GV Trần Thị Hiền	GV Võ Đình Long				
150	DHTH17BTT	DHTH17BTT_N2	422000387780	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	43	1-23	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.03	GV Đinh Đại Gái	GV Đặng Thị Bích Hồng				
151	DHQTLOG17ATT	DHQTLOG17ATT	422000387740	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	44	1-22	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.05	GV Bùi Thị Ngọc Phương	GV Nguyễn Văn Phương				
152	DHMK17BTT	DHMK17BTT	422000387702	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	43	1-22	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.03	GV Lê Hồng Thía	GV Trần Bích Thủy				
153	DHCT17ATT	DHCT17ATT_N1	422000387767	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	39	1-22	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.03	GV Cao Thu Thủy	GV Nguyễn Xuân Tông				
154	DHCT17ATT	DHCT17ATT_N2	422000387777	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	43	1-22	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.01	GV Nguyễn Chí Hiếu	GV Nguyễn Khánh Hoàng				
155	DHCT17ATT	DHCT17ATT_N2	422000387777	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	43	22-44	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.02	GV Lê Huệ Hương	GV Ngô Xuân Huy				
156	DHQTLOG17ATT	DHQTLOG17ATT	422000387740	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	44	22-44	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.06	GV Nguyễn Thị Kiều Diễm	GV Trần Thị Ngọc Diệu				
157	DHCT17ATT	DHCT17ATT_N1	422000387767	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	39	22-44	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.04	GV Trần Trí Dũng	GV Đồng Phú Hảo				
158	DHTH17BTT	DHTH17BTT_N2	422000387780	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	43	24-45	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.04	GV Cao Thị Thủy Nga	GV Nguyễn Thị Ngọc				
159	DHMK17CTT	DHMK17CTT	422000387762	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	45	44	23-45	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.02	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Đỗ Doãn Dung				
160	DHKQ17LK_GL_422000387701 - DHMK17ATT	DHMK17ATT	422000387701	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	46	43	24-46	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.02	GV Cù Huy Đức	GV Nguyễn Thị Hằng				
161	DHCK17CTT	DHCK17CTT	422000387768	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	43	42	22-43	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.06	GV Trần Mai Liên	GV Trần Thị Thu Thủy				
162	DHMK17BTT	DHMK17BTT	422000387702	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	44	43	22-44	Môi trường và con người	8	7 → 9	04/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.04	GV Lê Bá Long	GV Lê Thị Thủy Trang				
163	DHQLMT17A	DHQLMT17A	420300320645	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	75	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.05	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Lê Bá Long				
164	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420300320648	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	76	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.01	GV Lê Huệ Hương	GV Huỳnh Công Lực				
165	DHCT17B	DHCT17B	420300320668	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	69	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.03	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Nguyễn Hoàng Mỹ				
166	DHAV17C	DHAV17C	420300320685	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	75	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.05	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Cao Thị Thủy Nga				

167	DHTH15A	DHTH15A	420300320629	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	77	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.03	GV Nguyễn Xuân Tông	GV Trần Thị Tường Vân			
168	DHSH17B	DHSH17B	420300320630	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	81	72	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.05	GV Trần Trí Dũng	GV Nguyễn Văn Dũng			
169	DHQT17A	DHQT17A	420300320643	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	81	79	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.03	GV Đinh Đại Gái	GV Nguyễn Chí Hiếu			
170	DHTN17C	DHTN17C	420300320608	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	78	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022	v90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.01	GV Nguyễn Thị Ngọc	GV Lê Việt Thắng			
171	DHQT17D	DHQT17D	420300320640	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	72	1-40	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.01	GV Võ Đình Long	GV Trần Bích Thủy			
172	DHQT17D	DHQT17D	420300320640	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	72	41-79	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.02	GV Cù Huy Đức	GV Lê Thị Thủy Trang			
173	DHQT17A	DHQT17A	420300320643	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	81	79	41-81	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022	90	Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.04	GV Nguyễn Thị Hằng	GV Nguyễn Khánh Hoàng			
174	DHTN17C	DHTN17C	420300320608	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	78	41-80	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.02	GV Nguyễn Thị Kiều Diễm	GV Trần Thị Phương Nhung			
175	DHTH15A	DHTH15A	420300320629	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	77	41-80	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.04	GV Vũ Đình Khang	GV Trần Mai Liên			
176	DHAV17C	DHAV17C	420300320685	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	75	41-80	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.06	GV Trần Thị Hiền	GV Bùi Thị Ngọc Phương			
177	DHCT17B	DHCT17B	420300320668	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	69	41-80	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.04	GV Cao Thu Thủy	GV Nguyễn Ngọc Anh			
178	DHQLMT17A	DHQLMT17A	420300320645	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	75	41-80	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.06	GV Nguyễn Văn Phương	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo			
179	DHQLDD17B	DHQLDD17B	420300320648	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	76	41-80	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.02	GV Ngô Xuân Huy	GV Trần Thị Thu Thủy			
180	DHSH17B	DHSH17B	420300320630	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	81	72	41-81	Môi trường và con người	7	1 → 3	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.06	GV Nguyễn Thanh Bình	GV Đồng Phú Hảo			
181	DHHTTT17A	DHHTTT17A	420300320697	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	76	1-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.05	GV Nguyễn Thị Kiều Diễm	GV Lê Huệ Hương			
182	DHSH17A	DHSH17A	420300320631	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	76	41-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.01	GV Nguyễn Văn Phương	GV Trần Thị Tường Vân			
183	DHQT17C	DHQT17C	420300320641	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	77	1-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.03	GV Cù Huy Đức	GV Trần Thị Thu Thủy			
184	DHQT17B	DHQT17B	420300320642	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	78	1-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.05	GV Nguyễn Chí Hiếu	GV Lê Việt Thắng			
185	DHMT17A	DHMT17A	420300320652	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	76	1-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.01	GV Nguyễn Thanh Bình	GV Ngô Xuân Huy			
186	DHCT17C	DHCT17C	420300320667	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	74	1-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.03	GV Lê Thị Thủy Trang	GV Nguyễn Ngọc Anh			
187	DHCT17A	DHCT17A	420300320669	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	74	1-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.05	GV Lê Bá Long	GV Cao Thị Thủy Nga			
188	DHAV17A	DHAV17A	420300320687	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	71	1-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.03	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Bùi Thị Ngọc Phương			
189	DHAV17H	DHAV17H	420300320680	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	69	1-40	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.01	GV Trần Trí Dũng	GV Trần Thị Hiền			
190	DHAV17H	DHAV17H	420300320680	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	69	41-79	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.02	GV Cao Thu Thủy	GV Nguyễn Văn Dũng			

191	DHAV17A	DHAV17A	420300320687	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	71	41-79	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.04	GV Trần Thị Ngọc Diệu Thảo	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo				
192	DHCT17A	DHCT17A	420300320669	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	74	41-79	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.06	GV Vũ Đình Long	GV Nguyễn Hoàng Mỹ				
193	DHCT17C	DHCT17C	420300320667	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	74	41-79	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.04	GV Nguyễn Khánh Hoàng	GV Trần Mai Liên				
194	DHMT17A	DHMT17A	420300320652	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	76	41-79	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.02	GV Nguyễn Thị Hằng	GV Vũ Đình Khang				
195	DHQT17B	DHQT17B	420300320642	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	78	41-79	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.06	GV Huỳnh Công Lực	GV Trần Thị Phương Nhung				
196	DHQT17C	DHQT17C	420300320641	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	77	41-79	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.04	GV Đinh Đại Gái	GV Đồng Phú Hảo				
197	DHSH17A	DHSH17A	420300320631	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	80	76	41-80	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.02	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Trần Bích Thủy				
198	DHHTTT17A	DHHTTT17A	420300320697	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	80	76	41-79	Môi trường và con người	7	4 → 6	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.06	GV Nguyễn Thị Ngọc	GV Nguyễn Xuân Tông				
199	DHTR17A	DHTR17A	420300320613	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	75	1-40	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.05	GV Trần Thị Ngọc Diệu	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc				
200	DHAV17B	DHAV17B	420300320686	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	80	77	1-40	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.05	GV Cao Thị Thúy Nga	GV Nguyễn Thị Ngọc				
201	DHHO17A	DHHO17A	420300320666	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	80	75	1-40	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.05	GV Lê Huệ Hương	GV Nguyễn Văn Dũng				
202	DHCNTT15B	DHCNTT15B	420300320671	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	80	71	1-40	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.01	GV Nguyễn Thanh Bình	GV Lê Thị Thủy Trang				
203	DHTN17B	DHTN17B	420300320617	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	78	1-40	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.01	GV Lê Việt Thắng	GV Trần Thị Tường Vân				
204	DHCNTT15A	DHCNTT15A	420300320672	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	73	1-40	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.03	GV Cù Huy Đức	GV Lê Bá Long				
205	DHTN17D	DHTN17D	420300320607	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	78	74	1-39	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.01	GV Ngô Xuân Huy	GV Bùi Thị Ngọc Phương				
206	DHTR17C	DHTR17C	420300320611	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	78	76	1-36	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.03	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Nguyễn Văn Phương				
207	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420300320647	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	76	74	1-38	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.03	GV Nguyễn Thị Kiều Diễm	GV Nguyễn Chí Hiếu				
208	DHQLDD17C	DHQLDD17C	420300320647	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	76	74	39-76	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.04	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Trần Trí Dũng				
209	DHTR17C	DHTR17C	420300320611	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	78	76	37-78	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.04	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo	GV Trần Bích Thủy				
210	DHTN17D	DHTN17D	420300320607	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	78	74	40-77	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.02	GV Trần Mai Liên	GV Huỳnh Công Lực				
211	DHCNTT15A	DHCNTT15A	420300320672	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	73	41-79	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.04	GV Cao Thu Thủy	GV Nguyễn Xuân Tông				
212	DHTN17B	DHTN17B	420300320617	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	79	78	41-79	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.02	GV Vũ Đình Khang	GV Nguyễn Hoàng Mỹ				
213	DHCNTT15B	DHCNTT15B	420300320671	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	80	71	41-80	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.02	GV Đinh Đại Gái	GV Trần Thị Thu Thủy				
214	DHHO17A	DHHO17A	420300320666	<u>Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường</u>	80	75	41-80	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.06	GV Trần Thị Hiền	GV Nguyễn Khánh Hoàng				

215	DHAV17B	DHAV17B	420300320686	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	80	77	41-80	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.06	GV Võ Đình Long	GV Nguyễn Ngọc Anh				
216	DHTR17A	DHTR17A	420300320613	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	79	75	41-79	Môi trường và con người	7	7 → 9	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.06	GV Nguyễn Thị Hằng	GV Đồng Phú Hảo				
217	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420300320649	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	78	76	1-39	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.01	GV Đặng Thị Bích Hồng	GV Vũ Đình Khang				
218	DHAV17G	DHAV17G	420300320681	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	78	70	1-39	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.03	GV Ngô Xuân Huy	GV Lê Việt Thắng				
219	DHTN17E	DHTN17E	420300320609	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	77	71	1-37	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.01	GV Nguyễn Thị Lan Bình	GV Trần Thị Ngọc Diệu				
220	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420300320646	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	72	1-38	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.05	GV Trần Thị Hiền	GV Lê Huệ Hương				
221	DHAV17D	DHAV17D	420300320684	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	71	1-38	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.05	GV Lê Thị Thủy Trang	GV Nguyễn Văn Dũng				
222	DHPT17A	DHPT17A	420300320696	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	75	75	1-36	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.01	GV Nguyễn Xuân Tông	GV Nguyễn Thị Thanh Trúc				
223	DHTN17A	DHTN17A	420300320618	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	69	60	1-34	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.03	GV Cù Huy Đức	GV Nguyễn Chi Hiếu				
224	DHTN17A	DHTN17A	420300320618	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	69	60	35-68	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.04	GV Trần Trí Dũng	GV Nguyễn Hoàng Mỹ				
225	DHPT17A	DHPT17A	420300320696	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	75	75	37-75	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.02	GV Cao Thu Thủy	GV Trần Thị Thu Thủy				
226	DHAV17D	DHAV17D	420300320684	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	71	39-76	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.06	GV Đinh Đại Gái	GV Trần Mai Liên				
227	DHQLDD17D	DHQLDD17D	420300320646	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	76	72	39-76	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.06	GV Nguyễn Thị Kiều Diễm	GV Nguyễn Thị Ngọc				
228	DHTN17E	DHTN17E	420300320609	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	77	71	38-77	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V11.02	GV Nguyễn Thị Hằng	GV Đồng Phú Hảo				
229	DHAV17G	DHAV17G	420300320681	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	78	70	40-78	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.04	GV Nguyễn Thanh Bình	GV Nguyễn Khánh Hoàng				
230	DHQLDD17A	DHQLDD17A	420300320649	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	78	76	40-78	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V12.02	GV Nguyễn Văn Phương	GV Nguyễn Ngọc Anh				
231	DHCT17BTT	DHCT17BTT_N2	422000387781	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	38	34	1-38	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.06	GV Võ Đình Long	GV Bùi Thị Ngọc Phương				
232	DHCT17BTT	DHCT17BTT_N1	422000387766	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	35	33	1-35	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.03	GV Cao Thị Thủy Nga	GV Trần Thị Tường Vân				
233	DHCT17ATT	DHCT17ATT_N3	422000387778	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	42	41	1-42	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.04	GV Lê Bá Long	GV Nguyễn Thị Thanh Thảo				
234	DHQT17BTT	DHQT17BTT_N2	422000387779	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	42	38	1-42	Môi trường và con người	7	10 → 12	03/12/2022		Tự luận		Thi cuối kỳ	V13.05	GV Huỳnh Công Lực	GV Trần Bích Thủy				
235	CHQLMT11A	CHQLMT11A	700301361301	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	7	7		Ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong môi trường	7	11 → 12	26/11/2022	90p	Tự luận		Thi cuối kỳ	B3.02 (CLC)	GV Trần Trí Dũng					
236	DHMT18A	DHMT18A	420301428901	Viện Khoa học Công nghệ và Quản lý Môi trường	0	45		Nhập môn Công nghệ kỹ thuật môi trường		0 → 0			Tự luận		Thi cuối kỳ							